

Kon Tum, ngày 23 tháng 4 năm 2018

KẾ HOẠCH
Triển khai hoạt động Phòng chống mù lòa và chăm sóc mắt năm 2018

A. ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG NĂM 2017

I. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG

1. Công tác khám và điều trị

- Duy trì công tác khám và điều trị ngoại trú cho các trường hợp mắc bệnh về mắt.

- Tổ chức 2 đợt phẫu thuật đục thủy tinh thể với số bệnh nhân được phẫu thuật là 343/200 bệnh nhân đạt tỷ lệ 171%.

- Tổ chức khám và cấp phát thuốc miễn phí cho 353 bệnh nhân mắc các bệnh liên quan đến mắt tại xã Đăk Xú, Bờ Y- huyện Ngọc Hồi (hưởng ứng Ngày Glaucoma thế giới).

2. Công tác truyền thông, giáo dục sức khỏe

Hưởng ứng Ngày Glaucoma thế giới năm 2017 bằng nhiều hình thức:

- Truyền thông, tư vấn, hướng dẫn cách phòng chống các bệnh về mắt.
- Treo 5 băng rôn nội dung hưởng ứng Ngày Glaucoma thế giới năm 2017.

3. Công tác đào tạo, tập huấn: Tổ chức 15 lớp tập huấn chăm sóc mắt ban đầu cho chuyên trách mắt tuyến huyện và nhân viên y tế phụ trách công tác mắt tuyến xã.

II. THUẬN LỢI, KHÓ KHĂN

1. Thuận lợi: Được sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo trực tiếp của Sở Y tế trong tổ chức triển khai kế hoạch (bố trí kinh phí cho hoạt động Phòng chống mù lòa và chăm sóc mắt ngay từ đầu năm nên hoạt động được triển khai thuận lợi đem lại hiệu quả).

2. Khó khăn

- Hoạt động Phòng chống mù lòa và chăm sóc mắt trên địa bàn tỉnh chỉ thực hiện trên quy mô ở một số xã, phường, thị trấn trọng điểm vì thiếu nhân lực và kinh phí. Không có nguồn kinh phí hỗ trợ cho mạng lưới chăm sóc mắt ban đầu do vậy chưa kích thích được tính chủ động trong hoạt động của mạng lưới, bên cạnh đó mạng lưới chuyên trách này lại thường xuyên thay đổi, một số huyện chưa có sự phân công rõ ràng, chưa cử cán bộ y tế đào tạo định hướng

chuyên khoa mắt nhưng không hoạt động nên hiệu quả hoạt động Phòng chống mù lòa và chăm sóc chưa cao.

- Công tác truyền thông về hoạt động Phòng chống mù lòa và chăm sóc mắt bằng phương tiện thông tin đại chúng ít hiệu quả vì hầu hết bệnh nhân là người đồng bào dân tộc thiểu số sống ở vùng sâu, vùng xa, biên giới khó có cơ hội tiếp cận.

B. KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG PHÒNG CHỐNG MÙ LÒA VÀ CHĂM SÓC MẮT NĂM 2018

I. CĂN CỨ XÂY DỰNG KẾ HOẠCH

- Quyết định số 46/QĐ-UBND ngày 24/12/2010 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum về chế độ công tác phí;

- Nghị quyết số 11/2017/NQ-HĐND ngày 21/7/2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh Kon Tum quy định chế độ công tác phí, chế độ chi tổ chức hội nghị, chế độ đón tiếp khách nước ngoài, chi tổ chức các hội nghị, hội thảo quốc tế và chi tiếp khách trong nước áp dụng trên địa bàn tỉnh Kon Tum;

- Quyết định số 2600/KH-UBND ngày 25/9/2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh về triển khai Chiến lược quốc gia phòng, chống mù lòa đến năm 2020 và tầm nhìn đến 2030 tỉnh Kon Tum giai đoạn 2017- 2020;

- Quyết định số 102/QĐ-SYT ngày 09/02/2018 của Sở Y tế tỉnh Kon Tum về việc dự toán thu chi ngân sách nhà nước năm 2018;

- Quyết định số 07/QĐ-SYT ngày 13/3/2018 của Sở Y tế tỉnh Kon Tum về việc giao dự toán ngân sách nhà nước năm 2018;

- Công văn số 477/SYT-KHTC ngày 12/02/2018 của Sở Y tế tỉnh Kon Tum về việc hướng dẫn triển khai thực hiện chỉ tiêu kế hoạch và dự toán ngân sách nhà nước năm 2018;

- Công văn số 854/SYT-KHTC ngày 26/3/2018 của Sở Y tế tỉnh Kon Tum về việc hướng dẫn triển khai thực hiện dự toán ngân sách nhà nước năm 2018;

- Kế hoạch số 177/KH-KSBT ngày 27/3/2018 của Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Kon Tum về công tác Kiểm soát bệnh tật năm 2018 đã được Sở Y tế tỉnh Kon Tum phê duyệt.

II. MỤC TIÊU, CHỈ TIÊU

1. Mục tiêu

- Tăng cường sự tiếp cận của người dân với dịch vụ dự phòng, phát hiện sớm, điều trị và phụ hồi chức năng mắt.

- Kiểm soát các bệnh gây mù lòa có thể phòng chống được, đặc biệt chú trọng bệnh đục thủy tinh thể ở người cao tuổi.

- Phát triển nguồn nhân lực cho hệ thống chăm sóc mắt ở các tuyến đảm bảo đủ số lượng, có trình độ chuyên môn đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ của từng tuyến góp phần củng cố mạng lưới chăm sóc mắt trong tỉnh.

- Xây dựng và hoàn thiện hệ thống chăm sóc mắt ở tất cả các tuyến (tỉnh, huyện, xã).

2. Chỉ tiêu

- Tỷ lệ mù lòa/ vạn dân dưới 50/10.000.

- Tỷ lệ người dân đục thủy tinh thể được phẫu thuật trên vạn dân trên 10/10.000.

- Tổ chức khám chữa bệnh cho 1.500 lượt bệnh nhân; phẫu thuật đục thủy tinh cho 200 bệnh nhân.

- 100% cán bộ y tế phụ trách công tác Phòng chống mù lòa và chăm sóc mắt tuyến huyện, xã được tập huấn nâng cao năng lực Phòng chống mù lòa và chăm sóc mắt.

- 100% tuyến huyện được giám sát hoạt động Phòng chống mù lòa và chăm sóc mắt.

- Tổ chức 4 đợt truyền thông các bệnh về mắt và phòng chống mù lòa.

3. Chỉ tiêu theo từng huyện, thành phố: Chi tiết tại Phụ lục I

III. NỘI DUNG HOẠT ĐỘNG

1. Công tác truyền thông, giáo dục sức khỏe

1.1. Nội dung: Truyền thông các bệnh về mắt và phòng chống mù lòa.

1.2. Hình thức

- Viết bài truyền thông trên đăng trên trang thông tin điện tử của Trung tâm Kiểm soát bệnh tật, Sở Y tế tỉnh Kon Tum.

- Truyền thông trực tiếp thông qua các dự án, các chương trình, trong quá trình khám điều trị tại đơn vị, cộng đồng...

- Treo băng rôn hưởng ứng các ngày “Tuần lễ Glaucoma thế giới”, “Ngày Thị giác thế giới” tại đơn vị và cộng đồng.

1.3. Thời gian thực hiện

- Tuần lễ Glaucoma thế giới (từ ngày 13 - 18/3/2018).

- Ngày Thị giác thế giới năm 2018 (ngày thứ 5 của tuần thứ 2 tháng 10/2018).

1.4. Đơn vị thực hiện: Phòng Khám đa khoa.

2. Công tác khám, chữa bệnh về mắt và mổ đục thủy tinh thể cho người người cao tuổi

2.1. Công tác khám và điều trị các bệnh về mắt tại phòng Khám đa khoa thuộc Trung tâm Kiểm soát bệnh tật

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên
- Đơn vị thực hiện: Phòng Khám đa khoa

2.2. Công tác khám, cấp thuốc, tư vấn miễn phí các bệnh về mắt tại cộng đồng

- Thời gian thực hiện: Tuần lễ Glaucoma thế giới (từ ngày 13 - 18/3/2018); Ngày Thị giác thế giới năm 2018 (ngày thứ 5 của tuần thứ 2 tháng 10 hàng năm).

- Đơn vị thực hiện: Phòng Khám đa khoa.

2.3. Mô đục thủy tinh thể cho người người cao tuổi

- Thời gian thực hiện: 02 đợt (tháng 6 và tháng 11/2018).

- Đơn vị thực hiện: Trung tâm Kiểm soát bệnh tật chủ trì phối hợp với Hội Người cao tuổi tỉnh Kon Tum và Trung tâm Y tế các huyện, thành phố; Bệnh viện Mắt thành phố Hồ Chí Minh; Bệnh viện Y dược cổ truyền; Bệnh viện Đa khoa khu vực Ngọc Hồi.

3. Công tác đào tạo, tập huấn

- Tổ chức 09 lớp tập huấn chăm sóc mắt ban đầu cho các chuyên trách mắt tuyến huyện, xã của các huyện, thành phố (huyện Ia H'Drai tổ chức chung với Trung tâm Y tế thành phố Kon Tum).

- Thời gian thực hiện: Tháng 5/2018.

- Đơn vị thực hiện: Phòng Khám đa khoa.

4. Kiểm tra, giám sát

- Tổ chức kiểm tra, giám sát công tác truyền thông các bệnh về mắt và phòng chống mù lòa, tiến độ thực hiện kế hoạch tháng, quý năm các huyện, thành phố.

- Thời gian thực hiện: Tháng 12/2018.

- Đơn vị thực hiện: Phòng Khám đa khoa.

5. Tham gia các hội nghị, hội thảo do tuyến trên tổ chức

- Thành phần tham gia: Chuyên trách Phòng chống mù lòa và chăm sóc mắt.

- Thời gian tham gia: Theo Giấy mời của tuyến trên.

6. Công tác thống kê, báo cáo

- Kế hoạch công tác tháng, quý, năm.

- Danh sách khám bệnh nhân đục thủy tinh (khám chọn, mổ).

- Danh sách các bệnh mắt khác: Dịch mắt đỏ, Glaucoma...

- Báo cáo công tác phòng chống mù lòa: 3 tháng, 6 tháng, 9 tháng, 12 tháng.

IV. KINH PHÍ: Chi tiết tại Phụ lục II

1. Tổng kinh phí: 145.000.000 đồng (*một trăm bốn mươi lăm triệu đồng*).

2. Nguồn kinh phí: Chi từ nguồn kinh phí Sự nghiệp y tế được Sở Y tế giao cho đơn vị năm 2018 về hoạt động Phòng chống mù lòa và chăm sóc mắt 130.000.000 đồng; hỗ trợ đào tạo chuyên trách mắt 15.000.000 đồng.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Trung tâm Kiểm soát bệnh tật

1.1. Phòng Khám đa khoa

- Làm đầu mối, chủ trì việc tổ chức triển khai toàn bộ các hoạt động theo kế hoạch này và chịu trách nhiệm hoàn thành các thủ tục quyết toán kinh phí sử dụng theo đúng quy định hiện hành.

- Tham mưu công tác đánh giá, rút kinh nghiệm; báo cáo, sơ kết, tổng kết việc thực hiện kế hoạch theo đúng quy định.

1.2. Khoa Truyền thông, giáo dục sức khỏe: Phối hợp với phòng Khám đa khoa triển khai công tác truyền thông, viết bài tuyên truyền, giáo dục sức khỏe về hoạt động Phòng chống mù lòa và chăm sóc mắt.

1.3. Phòng Kế hoạch - Nghiệp vụ

- Rà soát nội dung kế hoạch hoạt động Phòng chống mù lòa và chăm sóc mắt trước khi trình lãnh đạo đơn vị.

- Phối hợp phòng Khám đa khoa tham mưu việc đánh giá, rút kinh nghiệm; báo cáo sơ kết, tổng kết hoạt động Phòng chống mù lòa và chăm sóc mắt năm 2018 đúng quy định.

1.4. Phòng Tài chính - Kế toán

- Phối hợp tham mưu cho Giám đốc công tác mua sắm, đấu thầu theo đúng quy định tài chính hiện hành.

- Thực hiện kiểm soát chế độ chi và quyết toán kinh phí theo đúng quy định hiện hành.

1.5. Phòng Tổ chức - Hành chính: Bố trí xe ô tô phục vụ cho triển khai các hoạt động Phòng chống mù lòa và chăm sóc mắt theo kế hoạch này.

2. Đề nghị các cơ quan, đơn vị liên quan

2.1. Trung tâm Y tế các huyện, thành phố

- Xây dựng kế hoạch chi tiết thực hiện các nội dung hoạt động trên cơ sở kế hoạch của tỉnh.

- Hướng dẫn, chỉ đạo Trạm Y tế xã, phường, thị trấn và phối hợp chặt chẽ với tuyến trên khi tổ chức các hoạt động.

- Báo cáo tiến độ và kết quả thực hiện hàng quý theo quy định.

2.2. Bệnh viện Y dược cổ truyền, Bệnh viện Đa khoa khu vực Ngọc Hồi: Phối hợp với Trung tâm Kiểm soát bệnh tật triển khai hoạt động mổ đục thủy tinh thể cho người cao tuổi tỉnh Kon Tum.

3. Đề xuất, kiến nghị

3.1. Hội Người cao tuổi tỉnh Kon Tum: Phối hợp với Trung tâm Kiểm soát bệnh tật triển khai hoạt động mổ đục thủy tinh thể cho người cao tuổi tỉnh Kon Tum.

3.2. Bệnh viện Mắt Trung ương, Bệnh viện Mắt thành phố Hồ Chí Minh: Hỗ trợ Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Kon Tum về kinh phí, nhân lực, thủy tinh thể...để triển khai hoạt động mổ đục thủy tinh thể cho người cao tuổi tỉnh Kon Tum./.

Nơi nhận:

- Bệnh viện Mắt Trung ương;
- Bệnh viện Mắt TP.HCM;
- Sở Y tế tỉnh Kon Tum;
- Bệnh viện Y dược cổ truyền;
- Bệnh viện Đa khoa khu vực Ngọc Hồi;
- Trung tâm Y tế các huyện, thành phố;
- Hội Người cao tuổi tỉnh;
- Lãnh đạo TT KSBT;
- Các khoa, phòng thuộc TT KSBT;
- Lưu: VT, PK, KHNV, TCKT.



Nguyễn Lộc Vương


Phụ lục I
CHỈ TIÊU KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG PHÒNG CHỐNG MÙ LÒA VÀ CHĂM SÓC MẮT NĂM 2018
(Kèm theo Kế hoạch số 357/KH-KSRT ngày 23/4/2018 của Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Kon Tum)

| TT | Chỉ tiêu | Đơn vị tính | Kế hoạc h 2018 | Tuyến tỉnh | Tuyến huyen | | | | | | | | | |
|----|---|----------------|-------------------------|---------------|-------------|-----------|-----------|---------------|-------------|-------------|------------|------------|--------------|--------------|
| | | | | | Kon Tum | Đăk Hà | Đăk Tô | Tu Mơ Rông | Ngọc Hồi | Đăk Glei | Sa Thay | Kon Rãy | Kon Pióng | Ia H'Drai |
| 1 | Tỷ lệ mù lòa/ vạn dân | /10.000 | <50 | | <51 | <52 | <53 | <54 | <55 | <56 | <57 | <58 | <59 | <60 |
| 2 | Tỷ lệ người dân đục thủy tinh thể được phẫu thuật trên vạn dân | /10.000 | >10 | | >11 | >12 | >13 | >14 | >15 | >16 | >17 | >18 | >19 | >20 |
| 3 | Cán bộ y tế phụ trách công tác Phòng chống mù lòa và chăm sóc mắt tuyến huyện, xã được tập huấn nâng cao năng lực Phòng chống mù lòa và chăm sóc mắt. | % | 100 | 100 | | | | | | | | | | |
| 4 | Giám sát hoạt động Phòng chống mù lòa và chăm sóc mắt tại tuyến huyện | % | 100 | 100 | | | | | | | | | | |
| 5 | Truyền thông các bệnh về mắt và phòng chống mù lòa | Đợt | 4 | 4 | | | | | | | | | | |
| 6 | Khám chữa bệnh về mắt | Lượt bệnh | 1.50 0 | 1.500 | | | | | | | | | | |
| 7 | Phẫu thuật đục thể thủy tinh cho bệnh nhân. | Bệnh nhân | 200 | 200 | | | | | | | | | | |

* Đối với các chỉ tiêu của tuyến huyện, Phòng có trách nhiệm tham mưu và tổ chức thực hiện công tác chỉ đạo, hướng dẫn, giám sát, hỗ trợ về chuyên môn kỹ thuật nhằm đạt chỉ tiêu giao và tổng hợp, báo cáo theo quy định.



Phụ lục II

**KINH PHÍ HOẠT ĐỘNG PHÒNG CHỐNG
MÙ LÒA VÀ CHĂM SÓC MẮT NĂM 2018**

(Kèm theo Kế hoạch số 357/KH-KSBT ngày 23/4/2018 của Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Kon Tum)

ĐVT: 1.000 đồng

| TT | Nội dung | ĐVT | Số lượng | Đơn giá | Số tiền |
|-----|---|-----------|----------|---------|----------------|
| | KINH PHÍ SỰ NGHIỆP Y TẾ HỖ TRỢ NĂM 2018 | | | | 145.000 |
| I | Hỗ trợ Phòng chống mù lòa và chăm sóc mắt | | | | 130.000 |
| 1 | Phẫu thuật đục thể thủy tinh 2 đợt | | | | 42.640 |
| 1.1 | Khám xác định đục thể thủy tinh 9 huyện: 4 người (1 Bs, 2 ĐD hoặc Ys, 1 lái xe); 2 đợt | | | | 28.000 |
| | Công tác phí | Lượt/ngày | 80 | 150 | 12.000 |
| | Tiền lưu trú | Lượt/đêm | 40 | 150 | 6.000 |
| | Kinh phí thuốc, khác | | | | 10.000 |
| 1.2 | Phẫu thuật tại BVĐKKV Ngọc Hồi; 2 đợt | | | | 14.640 |
| | Chuẩn bị trước phẫu thuật, bệnh nhân, làm bệnh án, phẫu thuật, hậu phẫu ngày thứ nhất sau phẫu thuật.(thành phần: 9 người: Lãnh đạo, phòng Khám đa khoa, phòng TC-KT, lái xe) | | | | 14.000 |
| | Công tác phí | Lượt/ngày | 72 | 150 | 10.800 |
| | Tiền lưu trú | Lượt/đêm | 16 | 150 | 2.400 |
| | Băng rôn | Cái | 4 | 200 | 800 |
| 1.3 | Hậu phẫu sau 5 ngày, cho xuất viện: 3 người (1 Bs, 1 ĐD, 1 lái xe) | | | | 640 |
| | Công tác phí 150.000đ/người/ngày*1 ngày/người | Người | 8 | 80 | 640 |
| 2 | Hoạt động Ngày Glaucoma thế giới: 05 người*02 ngày (1 Bs, 1 Ys, 1 ĐD, 1 Dược sỹ, 1 lái xe) | | | | 6.850 |
| | Công tác phí | Lượt/ngày | 10 | 150 | 1.500 |
| | Tiền ngủ | Lượt/đêm | 5 | 150 | 750 |
| | Bandrol tuyên truyền "hưởng ứng Ngày Glôcôm thế giới" (01 cái tuyên tinh, 02 cái tuyên huyện) | Cái | 3 | 200 | 600 |
| | Mua thuốc phục vụ công tác khám chữa bệnh (Natri clorid F.T, Neo - Dexa, Vitamin A, Vitamin PP, Ofloxacin, Ciprofloxacin) | | | | 4.000 |
| 3 | Hoạt động Ngày Thị giác thế giới (05 người*02 ngày) | | | | 7.850 |
| | Công tác phí | Ngày | 10 | 150 | 1.500 |
| | Tiền ngủ | Ngày | 5 | 150 | 750 |
| | Bandrol tuyên truyền (01 cái tuyên tinh, 02 cái tuyên huyện) | Cái | 3 | 200 | 600 |
| | Mua thuốc phục vụ công tác khám chữa bệnh (Natri clorid F.T, Neo - Dexa, Vitamin A, Vitamin PP, Ofloxacin, Ciprofloxacin) | | | | 4.000 |
| | Xăng xe dự kiến | | | | 1.000 |
| 4 | Hoạt động tập huấn | | | | 33.880 |
| 4.1 | Tập huấn tại 05 huyện: 02 ngày/lớp*05 lớp (2 giảng viên, 1 lái xe; 10 ngày, 5 đêm). 20 học viên/ lớp x 5 lớp | | | | 29.650 |
| | Công tác phí 3 người x 10 ngày | Lượt/ngày | 30 | 150 | 4.500 |
| | Tiền ngủ: 3 người x 5 đêm | Đêm | 15 | 150 | 2.250 |
| | Chi báo cáo viên 1.000.000đồng/người/ngày*02 ngày/ lớp*5 lớp | Ngày | 10 | 1.000 | 10.000 |
| | Chi phục vụ 100.000đồng/người/ngày*02 ngày/ lớp*5 lớp (chi cho huyện) | Ngày | 10 | 100 | 1.000 |

| | | | | | |
|-----|--|-----------|-----|-------|----------------|
| | Tài liệu, in ấn (mỗi bộ tài liệu bao gồm 53 tờ giấy in 2 mặt, 10 tờ giấy A4 trắng để thảo luận, 01 bút, 01 cặp tài liệu) | Bộ | 100 | 30 | 3.000 |
| | Giải khát giữa giờ 20 người/lớp, 20.000đồng/người/ngày*02 ngày/lớp*5 lớp | Người | 110 | 40 | 4.400 |
| | Trang trí hội trường (phông nền) 200.000đồng/lớp*5 lớp | Cái | 5 | 200 | 1.000 |
| | Xăng xe dự kiến | | | | 3.500 |
| 4.2 | Tập huấn tại thành phố: 02 ngày/lớp*1 lớp x 25 học viên: 02 giảng | | | | 4.230 |
| | Chi báo cáo viên 1000.000đồng/người/ngày*02 ngày/ lớp*1 lớp | Ngày | 2 | 1.000 | 2.000 |
| | Chi phục vụ 100.000đồng/người/ngày*02 ngày/ lớp*1 lớp (Chuyên trách) | Ngày | 2 | 100 | 200 |
| | Tài liệu, in ấn (mỗi bộ tài liệu bao gồm 53 tờ giấy in 2 mặt, 10 tờ giấy A4 trắng để thảo luận, 01 bút, 01 cặp tài liệu) | Bộ | 25 | 30 | 750 |
| | Giải khát giữa giờ 20.000đồng/người/ngày*02 ngày*27 người | Người | 27 | 40 | 1.080 |
| | Trang trí hội trường (phông nền) 200.000đồng*01 lớp | Cái | 1 | 200 | 200 |
| 5 | Kiểm tra, giám sát các huyện, thành phố: (thành phần 1 BS, 01 ĐĐ hoặc Y sỹ và 01 lái xe) 03 người*09 lần | | | | 9.750 |
| | Công tác phí 09 huyện: 3 người x 10 ngày (Huyện IaH'Drai 2 ngày) | Lượt/ngày | 30 | 150 | 4.500 |
| | Tiền ngủ: 150.000 đồng/người/đêm x 3 người x 5 đêm | Lượt/đêm | 15 | 150 | 2.250 |
| | Xăng xe dự kiến | | | | 3.000 |
| 6 | Chi khác: Công tác trong, ngoài tỉnh và chi các nhiệm vụ liên quan khác đến hoạt động... | | | | 29.030 |
| II | Hỗ trợ đào tạo chuyên trách-mắt tại 3 huyện (Sa Thầy, Đăk Tô, Đăk Hà); 2 ngày/lớp x 36 học viên/3 lớp; giảng viên 02 và 1 lái xe). | | | | 15.000 |
| | Công tác phí 3 người/ngày x 2 ngày/lớp x 3 lớp | lượt ngày | 18 | 150 | 2.700 |
| | Tiền ngủ 3 người x 3 đêm | lượt đêm | 9 | 150 | 1.350 |
| | Chi báo cáo viên 500.000đồng/người/buổi*02 buổi/ngày*6 ngày | Buổi | 12 | 500 | 6.000 |
| | Phó tô tài liệu và văn phòng phẩm | Bộ | 38 | 30 | 1.140 |
| | Giải khát giữa giờ 25.000đ/ngày/người x 2 ngày x 38 người | Người | 76 | 25 | 1.900 |
| | Trang trí hội trường (phông nền) 200.000đồng/lớp*3 lớp | Cái | 3 | 200 | 600 |
| | Xăng xe dự kiến | | | | 1.310 |
| | TỔNG CỘNG (I+II) | | | | 145.000 |

Bảng chẵn: Một trăm bốn mươi lăm triệu đồng chẵn./.

Nicet